

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao
giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng chính phủ: Số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 về việc ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Văn bản số 1345/BNN-VPĐP ngày 08/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn và triển khai kế hoạch, xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 116/TTr-SNN-KH ngày 27/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Bộ tiêu chí này là căn cứ để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, xét, công nhận, công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách, ban hành hướng dẫn thực hiện đối với các tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định tại Quyết định này.

- Thường xuyên kiểm tra, tra đổi, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Thủ trưởng các Sở, ban ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ hướng dẫn, chỉ đạo, hỗ trợ các địa phương thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí do ngành phụ trách.

3. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể các cấp, các cơ quan thông tin đại chúng phối hợp tuyên truyền vận động thực hiện tốt các tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định tại Quyết định này.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định tại Quyết định này; chỉ đạo tổ chức đánh giá, thẩm tra, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét công nhận, công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao hàng năm theo quy định tại Quyết định này.

5. Trong quá trình thực hiện Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum nếu có phát sinh vướng mắc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu theo quy định của Trung ương và điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban ngành liên quan; Chánh văn phòng Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (B/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, Ban ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng điều phối NTM tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Kon Tum; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN3

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa



**BỘ TIÊU CHÍ VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO
GIAI ĐOẠN 2018 - 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

(Kèm theo Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 của UBND tỉnh)

I. Đối tượng, phạm vi áp dụng:

1. Đối tượng: Là xã đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum và đạt chuẩn các tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 tại thời điểm đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

2. Phạm vi: Bộ tiêu chí này áp dụng đối với việc xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

II. Đạt chuẩn thêm các tiêu chí:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	ĐVT	Xã khu vực I, II	Xã Khu vực III (xã thuộc diện xã ĐBKK)
1	Giao thông	1.1. Đường trục thôn, làng và đường ngõ xóm ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.	%	90% (trong đó 70% được nhựa hóa hoặc bê tông hóa)	90% (trong đó 60% được nhựa hóa hoặc bê tông hóa)
		1.2. Tỷ lệ đường trục xã, thôn, làng; đường ngõ xóm có hệ thống đèn chiếu sáng và có cây xanh bóng mát (khoảng cách cây tối thiểu 20m)	%	70%	50%
		1.3. Các tuyến đường trục xã, trục thôn được cắm mốc lộ giới	Đạt	Đạt	Đạt
		1.4. Đường trục xã, trục thôn có biển báo giao thông tại các điểm giao nhau	Đạt	Đạt	Đạt
2	Điện	2.1. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn	%	100%	100%
3	Trường học	3.1. Tỷ lệ trường học các cấp: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia	%	100% (trong đó có ít nhất 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2)	100%
4	Duy tu, bảo trì các công trình sau đầu tư	4.1. Các công trình sau đầu tư được bàn giao quản lý và sử dụng hiệu quả	Đạt	Đạt	Đạt
		4.2. Tỷ lệ các công trình được duy tu, bảo trì và nâng cấp đảm bảo hiệu quả sử dụng	%	100%	100%
5	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn cao hơn so với mức tại thời điểm được công nhận xã NTM	Lần	1,2	



6	Hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm so với tỷ lệ khi được công nhận xã đạt chuẩn NTM	Lần	≥ 0,5	
7	Tổ chức sản xuất	7.1. Cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp đối với cây trồng chủ lực	%	70%	50%
		7.2. Có mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm an toàn, sạch hoặc mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ	Có	Có	
		7.3. Giải quyết việc làm cho lao động nông thôn thông qua các mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và tổ chức lại sản xuất.	Đạt	Đạt	
8	Giáo dục	8.1. Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3.	Đạt	Đạt	
		8.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp).	%	90%	80%
		8.3. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo	%	≥ 70%	≥ 65%
		8.4. 100% số lao động nông thôn trong độ tuổi lao động thường trú ở địa phương có khả năng tham gia lao động được tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ, rủi ro thiên tai, cơ chế, chính sách của Nhà nước và được cung cấp thông tin để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc chuyển đổi cách thức làm ăn phù hợp	Đạt	Đạt	
9	Văn hóa	Xã đạt chuẩn xã Văn hóa nông thôn mới theo quy định	Đạt	Đạt	
10	Môi trường	10.1. Có hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tập trung đảm bảo cung cấp nước sạch cho 100% số hộ trên địa bàn xã	Đạt	Đạt	
		10.2. Có mô hình phân loại rác tại nguồn; 70% trở lên lượng rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã được thu gom và xử lý đúng theo quy định.	Đạt	Đạt	